

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI  
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD  
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : DÂN SỐ 2  
ĐỐI TƯỢNG : Y4 BS YHDP - LẦN 1 (2025-2026)

**HÌNH THỨC THI : TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY TÍNH BẢNG**

1. Thời gian : Thứ 4 ngày 04 tháng 02 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

| STT | Mã SV      | Họ và tên             | Tên lớp | Tên tổ | Phòng thi | Ca thi | Ghi chú |
|-----|------------|-----------------------|---------|--------|-----------|--------|---------|
| 1   | 2051100015 | Nguyễn Thị Minh Chi   | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 2   | 2151100013 | Vũ Thị Duyên          | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 3   | 2151100082 | Vương Hồng Trang      | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 4   | 2251100015 | Trần Huy Đạt          | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 5   | 2251100020 | Hoàng Thị Hà          | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 6   | 2251100028 | Vũ Thị Huế            | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 7   | 2251100032 | Phạm Đình Hưng        | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 8   | 2251100036 | Trần Nhật Khanh       | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 9   | 2251100058 | Hoàng Thị Phương Nga  | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 10  | 2251100074 | Trần Phương Thảo      | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 11  | 2251100079 | Nguyễn Tất Toàn       | DP      | 23     | 303A      | 14h00  |         |
| 12  | 2251100088 | Trịnh Thuỳ Trang      | DP      | 23     | 303A      | 14h00  | KĐ ĐK   |
| 13  | 2251100001 | Chu Hồng Anh          | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 14  | 2251100006 | Phạm Thị Vân Anh      | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 15  | 2251100022 | Đình Trung Hiếu       | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 16  | 2251100025 | Phạm Đình Hoan        | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 17  | 2251100031 | Nguyễn Ngọc Huyền     | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 18  | 2251100046 | Đoàn Vũ Linh          | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 19  | 2251100066 | Vũ Thị Kiều Oanh      | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 20  | 2251100071 | Nguyễn Thị Minh Quỳnh | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 21  | 2251100077 | Dương Đức Thịnh       | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 22  | 2251100089 | Nguyễn Duy Vinh       | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 23  | 2251100102 | Lương Tiến Mạnh       | DP      | 24     | 303A      | 14h00  |         |
| 24  | 2251100013 | Nông Thị Thùy Dương   | DP      | 25     | 303A      | 14h00  |         |
| 25  | 2251100018 | Đỗ Minh Đức           | DP      | 25     | 303A      | 14h00  | KĐ ĐK   |
| 26  | 2251100030 | Cầm Thị Diệu Huyền    | DP      | 25     | 303A      | 14h00  |         |

|    |            |                        |    |    |      |       |  |
|----|------------|------------------------|----|----|------|-------|--|
| 27 | 2251100049 | Phạm Khánh Linh        | DP | 25 | 303A | 14h00 |  |
| 28 | 2251100055 | Bùi Quang Minh         | DP | 25 | 303A | 14h00 |  |
| 29 | 2251100070 | Lê Trần Vi Quỳnh       | DP | 25 | 303A | 14h00 |  |
| 30 | 2251100083 | Trần Thanh Tùng        | DP | 25 | 303A | 14h00 |  |
| 31 | 2251100085 | Phạm Thị Huyền Trang   | DP | 25 | 303A | 14h00 |  |
| 32 | 2251100104 | Nguyễn Văn Định        | DP | 25 | 303A | 14h00 |  |
| 33 | 2051100039 | Nguyễn Anh Khoa        | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 34 | 2151100020 | Trần Hoàng Hà          | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 35 | 2251100008 | Hoàng Thị Ánh          | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 36 | 2251100027 | Lê Ngọc Hòa            | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 37 | 2251100029 | Đinh Hoàng Huy         | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 38 | 2251100033 | Nguyễn Thị Hương       | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 39 | 2251100043 | Phùng Hương Lan        | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 40 | 2251100064 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 41 | 2251100068 | Quách Nam Phương       | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 42 | 2251100075 | Vũ Thị Phương Thảo     | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 43 | 2251100082 | Ngô Quang Tùng         | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 44 | 2251100084 | Khổng Thị Huyền Trang  | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 45 | 2251100105 | Đào Tiến Nguyễn        | DP | 26 | 303A | 14h00 |  |
| 46 | 2251100007 | Vũ Hoàng Vân Anh       | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 47 | 2251100011 | Nguyễn Tấn Dũng        | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 48 | 2251100023 | Hoàng Xuân Hiếu        | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 49 | 2251100042 | Nguyễn Thị Thanh Lam   | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 50 | 2251100047 | Lê Trúc Linh           | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 51 | 2251100067 | Nguyễn Văn Phúc        | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 52 | 2251100090 | Nguyễn Tường Vy        | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 53 | 2251100100 | Bùi Văn Tường          | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 54 | 2251100101 | Hạng A Kha             | DP | 23 | 304A | 14h00 |  |
| 55 | 2251100010 | Ngô Thị Thu Chúc       | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 56 | 2251100014 | Ngô Đức Tấn Đạt        | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 57 | 2251100034 | Nguyễn Văn Hương       | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 58 | 2251100041 | Bùi Đăng Khoa          | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 59 | 2251100050 | Bùi Thành Long         | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 60 | 2251100056 | Vũ Ngọc Minh           | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 61 | 2251100061 | Hà Hồng Ngọc           | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 62 | 2251100087 | Trần Thị Thùy Trang    | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |
| 63 | 2251100103 | Mai Công Chính         | DP | 24 | 304A | 14h00 |  |

|    |            |                     |    |    |      |       |  |
|----|------------|---------------------|----|----|------|-------|--|
| 64 | 2051100065 | Phan Thị Hồng Ngọc  | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 65 | 2251100004 | Nguyễn Văn Anh      | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 66 | 2251100009 | Ngô Hoàng Diệu Chi  | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 67 | 2251100016 | Nguyễn Hải Đăng     | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 68 | 2251100024 | Tạ Bích Hiền        | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 69 | 2251100026 | Nguyễn Thị Thu Hoài | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 70 | 2251100035 | Vũ Thị Thu Hường    | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 71 | 2251100038 | Trần Bảo Khánh      | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 72 | 2251100044 | Lèng Thị Lành       | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 73 | 2251100060 | Hoàng Mai Ngân      | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 74 | 2251100065 | Nông Thị Cẩm Nhung  | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 75 | 2251100076 | Tô Thanh Thiên      | DP | 25 | 304A | 14h00 |  |
| 76 | 2151100026 | Nguyễn Việt Hoàng   | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |
| 77 | 2251100003 | Nguyễn Tiến Anh     | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |
| 78 | 2251100012 | Tạ Quang Dũng       | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |
| 79 | 2251100017 | Lưu Quý Đoan        | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |
| 80 | 2251100037 | Đặng Gia Khánh      | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |
| 81 | 2251100048 | Phan Thùy Linh      | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |
| 82 | 2251100059 | Đoàn Thị Ngân       | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |
| 83 | 2251100106 | Lê Hùng Huy         | DP | 26 | 304A | 14h00 |  |